

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công viên Phường 9, thành phố Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC, ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 425/TTr-STC ngày 30/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Công viên Phường 9, thành phố Vĩnh Long với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên dự án: Công viên Phường 9, thành phố Vĩnh Long.
- Hạng mục: Gói thầu xây lắp số 1, Gói thầu xây lắp số 3 và các chi phí có liên quan.
- Địa điểm thực hiện: Phường 9, thành phố Vĩnh Long.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long.
- Thời gian khởi công: năm 2020.
- Thời gian hoàn thành: năm 2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		43.048.081.068	40.611.102.853
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	-	-
2	Xây dựng	38.059.040.781	38.059.040.781
3	Thiết bị	-	-
4	Quản lý dự án	395.286.207	395.286.207
5	Tư vấn ĐTXD	2.075.900.238	1.875.634.571
6	Chi phí khác	206.495.563	281.141.294
7	Dự phòng	2.311.358.279	-

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán	Đã thanh toán	Còn được giải ngân	Phải thu hồi
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
Tổng số		43.048.081.068	40.611.102.853	40.224.654.820	386.448.033	0
1	Vốn Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long hỗ trợ thông qua ngân sách nhà nước	43.048.081.068	40.611.102.853	40.224.654.820	386.448.033	0

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đvt: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	-	-	40.611.102.853	
1. Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	-	-	40.611.102.853	
2. Tài sản ngắn hạn.	-	-		

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đvt: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	40.611.102.853	
1. Vốn đầu tư công	40.611.102.853	
Vốn Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long hỗ trợ thông qua ngân sách nhà nước	40.611.102.853	
2. Vốn khác	-	

- Tổng các khoản nợ tính đến ngày 30/5/2023 là:

+ Nợ phải thu: 0 đồng.

+ Nợ phải trả: 386.448.033 đồng.

- Xử lý công nợ: Trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư làm việc với các tổ chức, đơn vị có liên quan để thanh toán công nợ và tất toán dự án theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản cố định là:

Đvt: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	Tài sản ngắn hạn
UBND thành phố Vĩnh Long	40.611.102.853	-

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan: Phối hợp cùng Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán, tất toán dự án theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long, Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**